

Bản án số: **20/2021/HS-ST**

Ngày: 01 -6- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Bá Tiến

Ông Huỳnh Bá Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Hậu- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N. Sinh ngày: 12/08/1995, tại: Quảng Nam

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, Xã Đ, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Ch (SN: 1972, còn sống); Mẹ: Huỳnh Thị T (SN 1972, còn sống); Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ: Trần Thị Yến Ph (SN: 1994) và có 01 con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/6/2020 bị Công an xã Đ, TX. Điện Bàn xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa

* Người bị hại: Ông Phạm Đình T, sinh năm 1965

Trú tại: 275 đường L, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng (vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Mạnh L, sinh năm 1959

Trú tại: 189 đường M, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10 /2020, Nguyễn Văn N xin vào làm nhân viên tại xưởng sản xuất đá mỹ nghệ Thủy Vương - Lô 17, 18, 19 đường L, Phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng do ông Phạm Đình T (SN: 1965, HKTT: số nhà 275 đường L, Phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) làm chủ. Trong quá trình làm việc tại đây, giữa N và ông T có xảy ra mâu thuẫn về tiền lương nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông T ở trong xưởng. Ngày 10/12/2020, N đã trộm cắp chìa khóa nhà kho và cất giấu. Đến khoảng 22 giờ ngày 19/12/2020, N điều khiển xe mô tô mượn của người bạn tên A (không rõ nhân thân, lai lịch) mang theo 01 bao tải màu vàng đến nhà kho của xưởng đá lấy trộm 01 cân điện tử hiệu OCS trọng tải 30 tấn đẩy ra bên hông nhà kho rồi tháo rời từng bộ phận bỏ vào bao tải chở về nhà cất giấu. Sau đó, N đi vào TP. Hồ Chí Minh xin việc làm. Đến khoảng 10 giờ 20 ngày 21/12/2020, ông T phát hiện bị mất tài sản, kiểm tra camera thì thấy N là đối tượng đã trộm cắp nên đến Công an phường H trình báo.

Đến ngày 25/12/2020, sau khi được Công an phường H triệu tập lên làm việc, N về lại nhà tại Quảng Nam bỏ cái cân (đã tháo rời) vào một thùng xốp và một cái xô nhựa và chở đến gửi tại quán cơm của ông Lê Mạnh L (SN: 1959, địa chỉ: số 189 đường M, Phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) rồi đến Công an phường H trình diện.

***Tang vật tạm giữ:**

- 01 cân điện tử hiệu OCS 30 tấn đã được tháo rời các bộ phận, riêng móc chịu lực của chiếc cân được thay thế bằng móc treo chịu lực của cân điện tử khác, không rõ nhãn hiệu, trọng tải 15 tấn đựng trong 01 thùng xốp màu vàng và 01 xô nhựa do ông Lê Mạnh L giao nộp.

- 01 bao bì loại 50kg, màu vàng, có ghi chữ URAE.

- 01 đĩa DVD - R ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/12/2020, tại xưởng sản xuất đá mỹ nghệ Thủy Vương - Lô 17, 18, 19 đường L, Phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng do ông Phạm Đình T cung cấp.

Theo Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Ngũ Hành Sơn kết luận: Cân điện tử hiệu OCS trọng tải 30 tấn. Hiện trạng: đã qua sử dụng, cân tháo rời ra từng bộ phận, riêng móc chịu lực của chiếc cân được thay thế bằng móc treo chịu lực của cân điện tử khác, không rõ nhãn hiệu, trọng tải 15 tấn trị giá 34.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-NHS, ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án tù **12** đến **18** tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự; vật chứng và trách nhiệm của những người liên quan: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với người thanh niên tên A (không rõ nhân thân, lai lịch) cho Nguyễn Văn N mượn xe (không rõ BKS) để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với việc ông Lê Mạnh L cho Nguyễn Văn N gửi nhờ tài sản trộm cắp tại quán cơm, ông L không biết tài sản N gửi là gì, không rõ nguồn gốc do đâu mà có nên Cơ quan CSĐT - Công an Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Ngày 14/01/2021, Cơ quan CSĐT - Công an Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số trả lại 01 cân điện tử hiệu OCS trọng tải 30 tấn. (Hiện trạng: đã qua sử dụng, cân tháo rời ra từng bộ phận, riêng móc chịu lực của chiếc cân được thay thế bằng móc treo chịu lực của cân điện tử khác, không rõ nhãn hiệu, trọng tải 15 tấn) cho ông Phạm Đình T. Sau khi nhận lại tài sản, ông T không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đề cập đến.

- Đối với 01 thùng xốp màu vàng; 01 xô nhựa và 01 bao bì loại 50kg, màu vàng, có ghi chữ URAE là tài sản của N sử dụng để đựng tài sản trộm cắp. Do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa DVD - R ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/12/2020, tại xưởng sản xuất đá mỹ nghệ Thủy Vương - Lô 17, 18, 19 đường L,

phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng do ông Phạm Đình T cung cấp là vật chứng của vụ án. Đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa người bị hại ông Phạm Đình T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Mạnh L đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông T, ông L. Do đó, sự vắng mặt của ông T, ông L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Khoảng 22 giờ ngày 19/12/2020, tại xưởng sản xuất đá mỹ nghệ Thủy Vương - Lô 17, 18, 19 đường L, phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Nguyễn Văn N có hành vi trộm cắp 01 cân điện tử hiệu OCS trọng tải 30 tấn trị giá 34.000.000 đồng của ông Phạm Đình T (SN: 1965, HKTT: số nhà 275 đường L, phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng).

[2.1.2] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 20/CT-VKS-NHS, ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N thì thấy:

Bị cáo là người chồng, người cha đang có công việc làm, lẽ ra bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội,

nhưng bị cáo coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền nhanh chóng để thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, bị cáo chỉ vì một chút hiềm khích nhỏ do liên quan đến việc trả lương chậm của người bị hại mà bị cáo Nguyễn Văn N đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo đã lấy tài sản có giá trị lớn được định giá là 34.000.000đ của ông T. Sau khi trộm tài sản, bị cáo đã tiến hành việc hỏi giá để rao bán tài sản trộm cắp nhưng chưa bán được do chưa có người mua.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo N có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 09/6/2020 N bị Công an xã Đ, thị xã Điện Bàn xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi này. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn có đơn xin bãi nại hình phạt của người bị hại nên cần áp dụng tình tiết được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.4] Xét về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản người bị hại ông Phạm Đình T không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không đề cập đến.

[2.5] Xét về trách nhiệm của những người có liên quan:

- Đối với người thanh niên tên A (không rõ nhân thân, lai lịch) cho Nguyễn Văn N mượn xe (không rõ BKS) để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan CSĐT - Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ nên HĐXX không đề cập.

- Đối với việc ông Lê Mạnh L cho Nguyễn Văn N gửi nhờ tài sản trộm cắp tại quán cơm, ông L không biết tài sản N gửi là gì, không rõ nguồn gốc do đâu mà có nên Cơ quan CSĐT - Công an Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

[2.6] Xét về vật chứng

- Ngày 14/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 cân điện tử hiệu OCS trọng tải 30 tấn. (Hiện trạng: đã qua sử dụng, cân tháo rời ra từng bộ phận, riêng móc chịu lực của chiếc cân được thay thế bằng móc treo chịu lực của cân điện tử khác, không rõ nhãn hiệu, trọng tải 15 tấn) cho ông Phạm Đình T là có căn cứ. Sau khi nhận lại tài sản, ông T không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với 01 thùng xộp màu vàng; 01 xô nhựa và 01 bao bì loại 50kg, màu vàng, có ghi chữ URAE là tài sản của N sử dụng để đựng tài sản trộm cắp. Do không có giá trị sử dụng nên HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 đĩa DVD - R ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/12/2020, tại xưởng sản xuất đá mỹ nghệ Thủy Vương - Lô 17, 18, 19 đường L, phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng do ông Phạm Đình T cung cấp là vật chứng của vụ án. Đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

[2.7] Hội đồng xét xử thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn N là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.8] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N **15 tháng** (mười lăm tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD - R ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/12/2020, tại xưởng sản xuất đá mỹ nghệ Thủy Vương - Lô 17, 18, 19 đường L, phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng là vật chứng của vụ án do ông Phạm Đình T cung cấp.

-Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 thùng xộp màu vàng; 01 xô nhựa và 01 bao bì loại 50kg, màu vàng, có ghi chữ URAE là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng để đựng tài sản trộm cắp do không có giá trị sử dụng.

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2021.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/6/2021.

Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhân:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

